TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ HÒA THÀNH** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 64/2025/DS-ST

Ngày 27-5-2025

V/v Tranh chấp hợp đồng góp hụi.

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ HÒA THÀNH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Bích Hằng;

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Võ Quang Truyền.

2. Bà Nguyễn Thu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Trương Thị Thảo Quyên - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Lâm Thúy Vi, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 5 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 546/2024/TLST-DS ngày 06 tháng 12 năm 2024 về "Tranh chấp hợp đồng góp hụi" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 70/2025/QĐST-DS ngày 11 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Võ Minh C, sinh năm: 1964; địa chỉ: Số 28A, hẻm 2, đường Nguyễn Văn Cừ, ấp Long Yên, xã Long Thành Nam, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

- *Bị đơn:* Chị Nguyễn Ngọc N, sinh năm: 1983; địa chỉ: Số nhà 4A, tổ 18, hẻm 273, QL 22B, khu phố Hiệp Trường, phường Hiệp Tân, thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ KIỆN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 26 tháng 11 năm 2024 và quá trình tố tụng nguyên đơn ông Võ Minh C trình bày:

Ông không có quan hệ họ hàng với chị N. Ông quen biết và chơi hụi do chị N làm chủ thảo. Chị N là chủ hụi, ông là hụi viên. Ông có tham gia 03 dây hụi do chị N làm chủ, cụ thể như sau:

- Dây hụi thứ nhất: Hụi 2.000.000 đồng, khui ngày 23/9/2021, tổng cộng 36 phần, ông đã đóng được 35 lần, tính cả lãi hụi là 70.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ 2: Hụi 5.000.000 đồng, khui ngày 25/11/2021, tổng cộng 30 phần. Ông đã đóng được 26 lần, tính cả lãi hụi là 130.000.000 đồng.

- Dây hụi thứ 3: Hụi 500.000 đồng, ông đã đóng được 80 ngày, tính cả lãi hụi là 40.000.000 đồng.

Số tiền ông thực đóng 03 dây hụi là 161.100.000 đồng, tính cả lãi hụi là 240.000.000 đồng. Ông xin hốt nhưng chị N đã không giao và tuyên bố vỡ hụi. Ngày 26/5/2024, chị N đã viết cho ông giấy nợ hụi và xin trả dần nhưng cũng không trả. Sau đó chị N đã trả nhiều lần cho ông được 8.400.000 đồng. Nay ông yêu cầu chị N trả số tiền hụi vốn còn thiếu là 152.700.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn chị N đã được Tòa án tống đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng vắng mặt và không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh trình bày:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử và Thư ký: Thẩm phán thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, chuẩn bị xét xử và quyết định đưa vụ án ra xét xử đảm bảo đúng quy định về thời hạn, nội dung, thẩm quyền theo Bộ luật Tố tụng dân sự; Hội đồng xét xử thực hiện đúng trình tự, thủ tục đối với phiên tòa sơ thẩm dân sự; Thư ký thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

- Về chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Nguyên đơn ông C có đơn xin giải quyết vắng mặt, bị đơn chị N vắng mặt không có lý do. Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự theo quy định của pháp luật.

- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành đề xuất hướng giải quyết: Căn cứ vào các Điều 471 của Bộ luật Dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C đối với chị N. Buộc chị N có nghĩa vụ trả cho ông C số tiền hụi vốn là 152.700.000 đồng. Ghi nhận ông C không yêu cầu tính lãi. Đương sự chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Kiến nghị khác: Không có.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Nguyên đơn ông C có đơn xin giải quyết vắng mặt. Bị đơn chị N vắng mặt không có lý do. Tòa án xét xử vắng mặt đương sự theo Điều 227 và Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện: Ông C khởi kiện yêu cầu chị N trả số tiền hụi vốn là 152.700.000 đồng. Tài liệu, chứng cứ là Giấy nợ do chị N viết và ký tên đề ngày 26-5-2024 (BL 22). Ghi nhận việc ông C không yêu cầu tính lãi là có lợi cho chị N. Chị N đã được Tòa án mời nhiều lần nhưng không lên Tòa để trình bày ý kiến, đối chất, hòa giải việc chị N thiếu tiền hụi ông C. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông C là có căn cứ.

[3] Nhận xét, quan điểm và đề xuất nêu trên của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Hòa Thành là có căn cứ.

[4] Về án phí: Chị N phải chịu 7.635.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào các Điều 471 của Bộ luật Dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Võ Minh C đối với chị Nguyễn Ngọc N.

Buộc chị Nguyễn Ngọc N có nghĩa vụ trả cho ông Võ Minh C số tiền hụi vốn là 152.700.000 (một trăm năm mươi hai triệu bảy trăm nghìn) đồng. Ghi nhận ông C không yêu cầu tính lãi.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Chị Nguyễn Ngọc N phải chịu 7.635.000 (bảy triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

5. Các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, đương sự vắng mặt tại phiên tòa hoặc không có mặt khi tuyên án mà

có lý do chính đáng thì thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. tỉnh Tây Ninh;
- VKSND. thị xã Hòa Thành;
- CCTHADS. thị xã Hòa Thành;
- Các đương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Dương Thị Bích Hằng